TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/KDTM-ST.
Ngày 29/5/2018.
V/v tranh chấp về
hợp đồng kinh doanh
thương mại tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải;
2. Ông Bùi Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền - thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 21/2017/TLST-KDTM, ngày 03/11/2017, về việc "Tranh chấp về hợp đồng kinh doanh thương mại tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2018/QĐXXST-DS, ngày 23/4/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng NNPTVN.

Địa chỉ: Số A, đường THD, khu đô thị MĐ, huyện L, Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: ông Khương Văn B, chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng NNPTVN – chi nhánh thành phố Cao Lãnh, là đại diện theo ủy quyền.

Bị đơn: Phạm Thành Ph - Chủ doanh nghiệp tư nhân KN.

Địa chỉ: Số A/B, đường G/N, Phường M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị Kiều L, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Số A/B, đường G/N, Phường M, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

Ông B có mặt, ông Ph và bà L vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa nguyên đơn Ngân hàng NNPTVN *(ông Khương Văn B đại diện) trình bày:* Ngày 25/03/2016, ông Phạm Thành Ph – Chủ doanh nghiệp tư nhân KN ký hợp đồng tín dụng

với Ngân hàng NNPTVN, với số tiền vay 2.700.000.000 đồng, gồm 02 giấy nhận nợ:

Giấy nhận nợ số 02091611.031DN/09, ngày 09/11/2016, số tiền vay 664.000.000 đồng, hạn trả ngày 25/05/2017, lãi suất tiền vay là 0,583%/tháng, hiện còn dư nợ 664.000.000 đồng.

Giấy nhận nợ số giấy nhận nợ số 02091611.031DN/10, ngày 10/01/2017, số tiền vay 2.036.000.000 đồng, hạn trả ngày 25/7/2017, lãi suất tiền vay là 0,583%/tháng, hiện còn dư nợ 2.036.000.000 đồng.

Tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất thuộc thửa đất số 375, tờ bản đồ số 29, đất và nhà ở tọa lạc tại phường 1, thành phố Cao Lãnh, theo giấy chứng nhận số BC697012, ngày 28/3/2011, do UBND thành phố Cao Lãnh cấp cho bà Nguyễn Thị Kiều L; Quyền sử dụng đất thửa số 180, tờ bản đồ số 29, tọa lạc tại Phường 1, thành phố Cao Lãnh, theo giấy chứng nhận số chứng nhận AC 898892, ngày 05/10/2005 do UBND thị xã Cao Lãnh cấp cho ông Phạm Thành Ph và bà Nguyễn Thị Kiều L; quyền sử dụng đất thửa đất 181, tờ bản đồ số 29, đất tọa lạc phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, theo giấy chứng nhận số AC 898893, ngày 05/10/2005 do UBND thị xã Cao Lãnh cấp cho ông Phạm Thành Ph và bà Nguyễn Thị Kiều L; quyền sở hữu nhà ở tọa lạc tại đường 30/4, phường 1, thành phố Cao Lãnh, theo giấy chứng nhận số 878662986600547, ngày 07/11/2006 do UBND thị xã Cao Lãnh cấp cho ông Phạm Thành Ph và bà Nguyễn Thị Kiều L.

Từ khi vay đến nay, ông Phạm Thành Ph chưa trả vốn và lãi cho Ngân hàng.

Nay ông B đại diện Ngân hàng NNPTVN, yêu cầu ông Phạm Thành Ph chủ doanh nghiệp tư nhân KN trả cho Ngân hàng gồm vốn gốc là 2.700.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử là 357.392.000 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 3.057.392.000 đồng và yêu cầu tính lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi trả xong nợ. Trường hợp ông Phạm Thành Ph không trả được nợ trả hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền tiến hành kê biên phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 01091411.012DN/HĐTC ngày 15/4/2015 đã ký giữa Ngân hàng NNPTVN với ông Phạm Thành Ph và bà Nguyễn Thị Kiều L để thu hồi nợ.

Trong quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án, ông Phạm Thành Ph và bà Nguyễn Thị Kiều L không có văn bản ý kiến trả lời.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa, Thẩm phán đã tiến hành đúng với quy định của Bộ luật tống tụng dân sự, như: Về thẩm quyền thụ lý, xác định tư cách đương sự, xác minh thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ đúng quy định, trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và đương sự đúng quy định. Tại

phiên tòa Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm, người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng NNPTVN, buộc ông Phạm Thành Ph chủ doanh nghiệp tư nhân KN trả cho Ngân hàng NNPTVN số tiền vốn và lãi theo yêu cầu của Ngân hàng. Trường hợp ông Phạm Thành Ph không trả được nợ trả hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền tiến hành kê biên phát mãi tài sản thế chấp đã ký giữa Ngân hàng NNPTVN với ông Phạm Thành Ph, bà Nguyễn Thị Kiều L để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng NNPTVN, khởi kiện tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tín dụng với bị đơn Phạm Thành Ph – Chủ doanh nghiệp tư nhân KN, địa chỉ: Số A/B, đường G/N, Phường M, thành phố L. Căn cứ vào khoản 1, Điều 30; điểm b, khoản 1, Điều 35; Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2, nhưng bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 2, điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung:

*** Xét yêu cầu của nguyên đơn:**

Tại phiên tòa ông Khương Văn B đại diện Ngân hàng NNPTVN, yêu cầu ông Phạm Thành Ph – chủ doanh nghiệp tư nhân KN trả nợ vay cho ngân hàng gồm vốn gốc là 2.700.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử là 357.392.000 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 3.057.392.000 đồng.

- Xét về tiền vốn: Theo hợp đồng tín dụng ngày 25/03/2016, ông Phạm Thành Ph – chủ doanh Nghiệp tư nhân KN ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng NNPTVN, theo đó chủ doanh Nghiệp tư nhân KN vay của Ngân hàng số tiền 2.700.000.000 đồng. Gồm 02 giấy nhận nợ như sau:

Giấy nhận nợ ngày 09/11/2016, vay số tiền 664.000.000 đồng, hạn trả ngày 25/05/2017, lãi suất là 0,583%/tháng, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Giấy nhận nợ ngày 10/01/2017, vay số tiền 2.036.000.000 đồng, hạn trả ngày 25/7/2017, lãi suất là 0,583%/tháng, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Tổng cộng 2.700.000.000 đồng.

- Về tiền lãi: Theo hợp đồng tín dụng nêu trên lãi suất thỏa thuận là 0,583%/tháng, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, lãi suất được tính đến ngày xét xử như sau:

Đối với số tiền vốn 644.000.000 đồng, tính đến ngày xét xử là 197 ngày trong hạn và 369 ngày quá hạn, với số tiền lãi là 96.897.900 đồng.

Đối với số tiền vốn 2.036.000.000 đồng, tính đến ngày xét xử là 196 ngày trong hạn và 308 ngày quá hạn, với số tiền lãi là 260.494.000 đồng.

Tổng cộng là 357.392.000 đồng.

- Trong quá trình thu thập chứng cứ, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng ông Phạm Thành Ph và bà Nguyễn Thị Kiều L không có văn bản ý kiến trả lời.

Từ những phân tích nêu trên, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NNPTVN là có căn cứ chấp nhận. Buộc ông Phạm Thành Ph – Chủ doanh nghiệp tư nhân KN trả cho Ngân hàng NNPTVN số tiền vốn và lãi là 3.057.392.000 đồng và phải tiếp tục chịu lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Phạm Thành Ph – chủ doanh nghiệp tư nhân KN có trách nhiệm trả cho Ngân hàng NNPTVN số tiền 3.057.392.000 đồng nên phải chịu án phí là 72.000.000 đồng + 21.147.000 đồng (1.057.392.000 đồng x 2%) = 93.147.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015, điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 183 Luật doanh nghiệp và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng NNPTVN (ông Khương Văn B đại diện), yêu cầu ông Phạm Thành Ph – chủ doanh nghiệp tư nhân KN trả số tiền vốn và lãi 3.057.392.000 đồng.

- Buộc ông Phạm Thành Ph – Chủ doanh nghiệp tư nhân KN trả cho Ngân hàng NNPTVN số tiền vốn và lãi là 3.057.392.000 đồng, và tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 30/5/2018, với lãi suất theo hợp đồng tính dụng đã ký kết và Giấy nhận nợ số 02091611.031DN/09, ngày 09/11/2016 và số 02091611.031DN/10, ngày 10/01/2017, cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp ông Phạm Thành Ph – Chủ doanh nghiệp tư nhân KN không có khả năng thi hành án hoặc thi hành không đủ cho Ngân hàng như án đã tuyên thì tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 01091411.012DN/HĐTC ngày 15/4/2015, giữa Ngân hàng NNPTVN với ông Phạm Thành Ph, bà Nguyễn Thị Kiều L sẽ được kê biên phát mãi để thi hành án xong nợ cho Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Phạm Thành Ph – chủ doanh nghiệp tư nhân KN phải chịu 93.147.000 đồng. Trả cho Ngân hàng NNPTVN tiền tạm ứng án phí đã nộp 44.691.000 đồng theo biên lai số 00162, ngày 30/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND TPCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Các đương sự.
- Lưu.

Đinh Tấn Hiếu